TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Số: **07**/2020/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thanh – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP.Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP.Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc Dân sự thụ lý số 520/2019/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2019, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐST-VDS ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: 183G105 Đường C, phường TT, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người bị yêu cầu*:

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ nơi cứ trú cuối cùng: Tập thể Xí nghiệp 904 – Công ty xây dựng số 9, phường TXBắc, quận Đ(nay là quận T), thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Đức T cùng là công nhân tại Xí nghiệp 904 – Công ty xây dựng số 9 (gọi tắt là công ty), phường TXBắc, quận Đ(nay là quận T), thành phố Hà Nội. Bà L và ông T có thời gian tìm hiểu nhau và tổ chức đám cưới tại công ty vào tháng 10 năm 1987. Từ khi tổ chức đám cưới vợ chồng về chung sống

một nhà, quá trình chung sống ông bà có với nhau một người con chung tên Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1988. Đến năm 1989, ông T đi lao động tại nước Tiệp Khắc (nay là Cộng Hòa Séc) với thời hạn 04 năm. Thời gian đầu ông T vẫn liên lạc về cho bà L và gia đình nhưng khoảng năm 1992 bà L và ông T mất liên lạc và hết hạn hợp đồng lao động ông T cũng không trở về. Bà L đã tìm kiếm ông T ở nhiều nơi từ công ty, bạn bè, gia đình, quê hương của ông T nhưng không có bất kỳ tin tức gì của ông T. Năm 1995, bà đưa cháu Kiên vào thành phố V sinh sống. Nay bà xác định không còn hi vọng để tìm được ông T nên bà yêu cầu Tòa án T bố ông T mất tích để bà, con của bà tiện làm các thủ tục về hành chính sau này. Về con chung, bà L và ông T có một người con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, bà L không có yêu cầu nào khác.

- *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến*: Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các Điều 384, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, T bố ông Nguyễn Đức T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị L yêu cầu T bố một người mất tích đối với ông Nguyễn Đức T nên được xác định là việc dân sự và quan hệ pháp luật là "Yêu cầu T bố một người mất tích" được quy định tại Khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà L là người yêu cầu có địa chỉ tại thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Đức T có thời gian tìm hiểu và tổ chức đám cưới vào tháng 10 năm 1987. Quá trình chung sống, bà L và ông T có một người con chung tên Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1988.

[2]. Xác định địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Đức T.

Theo xác nhận ngày 25-11-2019 của Công an quận T, thành phố Hà Nội và kết quả xác minh của Công an phường TXBắc, quận T, thành phố Hà Nội có nội dung "Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1965 có hộ khẩu tạm trú tại Tập thể Xí nghiệp 904, Công ty xây dựng số 9, phường TXBắc, quận Đ(nay là quận T), thành phố Hà Nội từ ngày 27-11-1989, được chuyển sang thường trú ngày 28-7-1994, đã xóa tên nhưng không thể hiện đi đâu". Theo bà L xác nhận, trước khi đến với nhau bà và ông T đã có một thời gian sinh sống tại Tập thể Xí nghiệp 904, của Công ty, sau đó đăng ký hộ khẩu tại địa chỉ này. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên có căn cứ có cơ sở xác định địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ông T đi là Tập thể Xí nghiệp 904, Công ty xây dựng số 9, phường TXBắc, quận Đ(nay là quận T), thành phố Hà Nội.

[3]. Ông T đi lao động nước ngoài từ năm 1989 với thời hạn hợp đồng là 04 năm, hết hạn hợp đồng không thấy ông T trở về và cũng không có tin tức gì của ông T. Bà L đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có bất kỳ thông tin nào về sự còn sống hay đã chết của ông T. Công an quận T, thành phố Hà Nội cũng đã xóa tên ông T trong hệ thống đăng ký thường trú và không thể hiện ông T đi đâu. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 114/2019/QĐ-TA ngày 24-12-2019 về việc thông báo tìm kiếm một người bị yêu cầu T bố mất tích đối với ông Nguyễn Đức T. Thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Công lý các số 001 ngày 03-01-2020; số 002 ngày 07-01-2020 và số 003 ngày 10-01-2020; Phát thông báo tại VOV1- Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 13, 14 và ngày 15-01-2020. Sau đăng thông báo tìm kiếm ông T trên báo, đài, Tòa án nhân dân thành phố V và bà L cũng không nhận được bất cứ thông tin nào về ông T.

[4]. Xác định thời gian ông T mất tích.

Theo trình bày của bà L, ông T đi lao động ở Công Hòa Séc từ năm 1989, thời hạn hợp đồng là 04 năm, khoảng 02 năm đầu ông T vẫn liên lạc về với mẹ con bà nhưng từ năm 1992 đến nay bà và ông T mất liên lạc. Tuy nhiên, theo xác nhận của Công an quận T, thành phố Hà Nội thì ông T chuyển sang thường trú ngày 28-7-1994, đã xóa tên trong hệ thống đăng ký hộ khẩu nhưng không thể hiện đi đâu. Do vậy, tính thời gian ông T có tin tức cuối cùng được tính vào ngày tiếp theo là ngày 29-7-1994. Tính từ ngày 29-7-1994 đến ngày bà L có đơn yêu cầu Tòa án T bố ông T mất tích thì thời gian ông T đi không có tin tức gì đã hơn 02 năm.

Từ những phân tích tại các phần [1], [2], [3], [4] và các tài liệu, chứng cứ chứng minh ông T đã đi từ ngày 29-7-1994 đến nay không có bất kỳ thông tin nào về sự còn sống hay đã chết của ông T, nay bà L là vợ của ông T có đơn yêu cầu T bố ông

T mất tích là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

- Về con chung đã trưởng thành; Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

- Về lệ phí việc Dân sự sơ thẩm: Bà L phải nộp lệ phí Tòa án theo Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 27, Điều 35, Điều 40, Điều 372, Điều 387, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu Tòa án T bố ông Nguyễn Đức T mất tích;

T bố:

[1]. Ông Nguyễn Đức T (sinh năm 1965, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là Tập thể xía nghiệp 904 – Công ty xây dựng số 9, phường TXBắc, quận Đ(nay là quận T), thành phố Hà Nội) mất tích.

- Về con chung đã trưởng thành; tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Dân sự: Bà Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003476 ngày 19-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà L đã nộp xong.

[3]. Chi phí đăng báo, đài: Bà Nguyễn Thị L tự chịu.

[4]. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày mở phiên họp để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Trường hợp người vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục thi hành án TP Vũng Tàu;

- UBND p. TXBắc, q. T
Tp. Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Thanh